

Bản án số: 143/2024/HS-ST
Ngày: 28-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn T Quý và ông Nguyễn Thái Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Xuân Chiêm - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại Hội trường xét xử số 1 - Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 139/2024/TLST-HS, ngày 08 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Lý Hoàng T, tên gọi khác: không; sinh ngày 15 tháng 11 năm 1999, tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ 5, khu Nam Thạch A, phường Cẩm Thạch, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn T1 và bà Vũ Thị Thu H1; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 17/6/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Lý Văn T1, sinh năm 1974; nơi cư trú: tổ 5, khu Nam Thạch A, phường Cẩm Thạch, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Vũ Quang H, sinh năm 1992; nơi cư trú: tổ 1, khu 3B, phường Cẩm Trung, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh (Hiện đang bị tạm giam của vụ án khác tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh): vắng mặt, có đơn xin xử án vắng mặt.

+ Những người chứng kiến: Ông Trần Văn Tr, anh Nguyễn Minh T2 đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lý Hoàng T và Vũ Quang H (sinh năm 1992, trú tại tổ 1, khu 3B, phường Cẩm Trung, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh) có quan hệ quen

biết nhau. Trong hai ngày 14/6 và 17/6/2024, tại địa bàn phường Cẩm Thủy, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, T đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho H, cụ thể:

Lần 1: chiều ngày 14/6/2024, H gọi điện cho T hỏi mua 300.000 đồng ma túy Cần sa thì T nhắn tin cho H số tài khoản 58819011999 ngân hàng Vpbank của T. Đến khoảng 16 giờ 26 phút cùng ngày, H chuyển tiền xong thì T đem đến khu vực đường bao biển, thuộc tổ 6, khu Tân Lập 3, phường Cẩm Thủy, giao cho H, H đem về sử dụng hết.

Lần 2: chiều ngày 17/6/2024, H gọi điện thoại cho T hỏi mua 500.000 đồng ma túy Cần sa, với cách thanh toán như trên và hẹn địa điểm giao dịch. Đến khoảng 16 giờ 35 phút cùng ngày, tại khu vực ngõ 45 đường Nguyễn Văn Trỗi thuộc tổ 2, khu Tân Lập 8, phường Cẩm Thủy, H và T vừa mua bán xong thì bị Công an bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của Lý Hoàng T: 01 túi giả da màu đen bên trong có 06 túi nilon kích thước (4x6,2)cm đều có chứa thực vật khô, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen lắp 01 sim số 0826619199, 01 căn cước công dân mang tên Lý Hoàng T, tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 14T2-3033; Thu của H 01 túi nilon kích thước (4x6,2)cm chứa thực vật khô, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng lắp 01 sim số 0376021078.

Tại bản kết luận giám định số 935/KL-KTHS ngày 24/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: thực vật khô trong 01 túi nilon thu giữ của Vũ Quang H và trong 06 túi nilon thu giữ của Lý Hoàng T ngày 17/6/2024 là ma túy, loại Cần sa, khối lượng lần lượt là 0,82gam (không phẩy tám hai gam) và 1,367gam (một phẩy ba sáu bảy gam). Hoàn lại 0,74gam và 0,87gam mẫu vật, toàn bộ vỏ bao gói mẫu; tìm thấy chất 11-Nor-9-cacboxy-THC là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Cần sa trong mẫu nước tiểu ghi thu của Lý Hoàng T gửi giám định.

Quá trình điều tra Lý Hoàng T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. T khai thêm: T sử dụng ma túy Cần sa từ năm 2021 đến nay. Nguồn gốc số ma túy Cần sa bị thu giữ và bán cho H là của T, mua của một người không quen biết trên mạng xã hội Telegram với giá 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Sau đó, T về tự chia ra các túi nhỏ để bán với giá 300.000đ - 500.000đ/túi, không cân trọng lượng cụ thể.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Vũ Quang H vắng mặt tại phiên tòa, đã khẳng định lời khai tại Cơ quan Công an là trung thực và đầy đủ và nay không có thay đổi gì. Còn về chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, kèm 01 sim bị Cơ quan Công an thu giữ, nay không có yêu cầu nhận lại, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Lý Văn T1 có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo về nguồn gốc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 14T2-3033 là xe của anh T1 mua để làm phương tiện đi lại chung trong gia đình. Bị cáo T tự lấy xe sử dụng để phạm tội, anh T1 không biết. Hiện anh đã được trả lại xe trên, nên không đề nghị gì.

Những người chứng kiến là ông Trần Văn Tr, anh Nguyễn Minh T2 vắng tại phiên tòa nhưng có lời trình bày việc chứng kiến cơ quan Công an bắt quả tang và tiến hành thu giữ, niêm phong vật chứng của bị cáo Lý Hoàng T và của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Vũ Quang H phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo và của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Tại bản cáo trạng số 2896/CT-VKSCP ngày 07/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo Lý Hoàng T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định điểm b khoản 2 Điều 151 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lý Hoàng T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: bị cáo Lý Hoàng T từ 07 (bảy) năm tù đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 17/6/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo và đưa ra quan điểm xử lý vật chứng.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lý Văn T1 không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng: bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố, phù hợp với các lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời trình bày của người chứng kiến cùng các chứng cứ tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án như: biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản kiểm tra điện thoại và tạm giữ; bản ảnh xác định vị trí mua bán trái phép chất ma túy, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được làm rõ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 16 giờ 26 phút ngày 14/6/2024 tại khu vực đường bao biển, thuộc tổ 6, khu Tân Lập 3, phường Cẩm Thủy và khoảng 16 giờ 35 phút ngày 17/6/2024, tại khu vực ngõ 45 đường Nguyễn Văn Trỗi thuộc tổ

2, khu Tân Lập 8, phường Cẩm Thủy, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, Lý Hoàng T đã 02 lần bán trái phép chất ma túy, loại Cần sa cho Vũ Quang H, với giá 300.000 đồng và 500.000 đồng để sử dụng. Ngoài ra, T còn tàng trữ 1,367 gam ma túy Cần sa nhằm mục đích để bán, thì bị Công an bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Lý Hoàng T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, do vậy chấp nhận luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được tác hại của ma túy nhưng đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của nhà nước và tiếp tay cho những đối tượng buôn bán, tàng trữ ma túy lớn hoạt động, không những thế, hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng xấu đến đạo đức, lối sống, thuần phong mỹ tục của dân tộc và có nguy cơ làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, do đó cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo mới đảm bảo ý nghĩa giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

- Tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo có bà nội là Đinh Thị Huê tham gia thanh niên xung phong, bị thương tật 21% và được hưởng chính sách như thương binh, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nhưng dù có xem xét giảm nhẹ đến đâu cũng thấy cần thiết phải bắt bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 (một) phong bì còn nguyên dấu niêm phong số 935/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, lượng ma túy hoàn lại sau giám định là chất nhà nước cấm lưu hành; 01 (một) chiếc sim thu giữ của Lý Hoàng T và 01 (một) túi giả da màu đen; 01 (một) chiếc sim thu giữ của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Vũ Quang H, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone vỏ màu đen, thu giữ của bị cáo T, bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy; 01 (một) điện thoại di động Iphone vỏ màu vàng, thu giữ của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Vũ Quang H (không có nhu cầu nhận lại), 02 chiếc điện thoại này đã sử dụng vào việc phạm tội và không có nhu cầu nhận lại, nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 14T2-3033 T đã sử dụng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra, xác định xe là của anh Lý Văn T1, T đã tự ý lấy đi, anh T1 không biết, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe trên cho anh

T1 và 01 căn cước công dân thu giữ của Lý Hoàng T không liên quan đến vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho T, nên không đề cập giải quyết.

- Số tiền 800.000 đồng bị cáo Lý Hoàng T thu được do 02 lần bán trái phép chất ma túy loại Cần sa cho Vũ Quang H (đã cHển khoản thành công). Đây là tiền do phạm tội mà có, cần phải buộc bị cáo nộp lại số tiền trên để nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với người đã bán trái phép chất ma túy cho T và người giới thiệu cho H việc T có ma túy bán, do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với Vũ Quang H có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an thành phố C đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 đĩa DVD lưu trữ nội dung ghi hình có âm thanh lời khai của bị (không đánh số bút lục) là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Lý Hoàng T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: bị cáo Lý Hoàng T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2024.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự ; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì còn nguyên dấu niêm phong số 935/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 (một) chiếc sim (không xác định số sim) trên sim có 4 dãy số : 8401, 2011, 1297, 6941 thu giữ của Lý Hoàng T; 01 (một) chiếc sim (không xác định số sim) trên sim có 4 dãy số: 89840, 20001, 06146, 91699 thu giữ của Vũ Quang H; 01 (một) túi giả da màu đen.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Iphone vỏ màu đen (thu giữ của Lý Hoàng T) và 01 (một) điện thoại di động Iphone vỏ màu vàng (thu giữ của Vũ Quang H, không có yêu cầu nhận lại).

Toàn bộ vật chứng, tình trạng như trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 23/BB-THA, ngày 08/11/2024 giữa Công an thành phố C với Chi cục thi hành án dân sự thành phố C.

Buộc bị cáo Lý Hoàng T phải nộp lại số tiền 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lý Hoàng T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lý Văn T1; vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Vũ Quang H. Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lý Văn T1 biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Vũ Quang H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- VKSND tp. C;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an tp. C;
- Cơ quan THAHS Công an tp. C;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS tp. C
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Quang Tuấn